

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 213/2018/DS-PT
Ngày 06-11-2018
V/v tranh chấp đòi lại tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An Tiên.

Các Thẩm phán: Ông Lâm Văn Be;

Bà Nguyễn Thị Thúy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Trương Thái Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 147/2018/TLPT-DS ngày 10 tháng 9 năm 2018 về việc “Tranh chấp dân sự đòi lại tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2018/DS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 175/2018/QĐ-PT ngày 27 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Châu Quang N, sinh năm 1958; Địa chỉ: Tổ 1 ấp Ninh B, xã Bàu N, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh – Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đinh Quốc M (H nhót), sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp Xóm M 2, xã Trí B, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Anh Trần Vi Anh T, sinh năm 1973; Địa chỉ: Ấp Ninh B, xã Bàu N, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; theo văn bản ủy quyền ngày 20-4-2018) – Có mặt.

3. Người kháng cáo: Bị đơn anh Đinh Quốc M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 10 năm 2017 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - ông Châu Quang N trình bày:

Ngày 28/3/2013, anh Đinh Quốc M có vay của ông 41.000.000 đồng, không tính lãi, hẹn ngày 13/04/2013 trả.

Ngày 08/4/2013 anh M tiếp tục vay thêm 10.000.000 đồng, lần này anh M không làm giấy nợ, anh M hẹn trả hết nợ vào ngày 13/04/2013. Anh M đã góp cho ông mỗi ngày 400.000 đồng, góp được 04 lần được 1.600.000 đồng thì ngưng. Anh M còn nợ ông 8.400.000 đồng. Ông đòi nhiều lần nhưng anh M lẩn tránh, không trả nợ cho ông.

Nay ông yêu cầu Đình Quốc M trả cho ông 41.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Ông rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 8.400.000 đồng.

Bị đơn, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn – anh Trần Vi Anh T trình bày:

Năm 2014, anh M vay của ông Châu Quang N 25.000.000 đồng, mượn khoảng 02 tháng thì ông N đòi lại số tiền 25.000.000 đồng. Anh M xin trả góp mỗi tháng 2.000.000 đồng và bắt đầu trả từ đầu năm 2015. Anh M đã góp mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Khi trả tiền cho ông N không làm giấy vì khi anh M vay tiền của ông N cũng không có giấy. Anh M xác định hiện nay anh M không còn nợ ông N. Chữ ký và giấy viết trong giấy mượn tiền ngày 28/03/2013 ông N cung cấp cho Tòa án không phải là chữ ký của anh M. Do đó anh M không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông N.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 33/2018/DS-ST ngày 15-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ Khoản 2 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2005; Điều 159 Bộ luật Tố tụng dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2012; điểm b Khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03 tháng 12 năm 2012; Điều 159, 160, 161 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 256 của Bộ luật dân sự năm 2005; Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

- Buộc bị đơn anh Đình Quốc M (Hùng Nhót) trả cho ông Châu Quang N số tiền 41.000.000 (bốn mươi một triệu) đồng.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu anh M trả 8.400.000 đồng và tiền lãi suất của ông N nếu có tranh chấp thì có quyền khởi kiện lại theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng, nghĩa vụ chậm trả; quyền, nghĩa vụ của các đương sự theo Luật thi hành án dân sự và quyền kháng cáo.

* *Nội dung kháng cáo:* Ngày 02 tháng 7 năm 2018 anh Đình Quốc M có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết lại vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến:

Thẩm phán thụ lý vụ án, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng qui định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa phúc thẩm dân sự. Các bên đương sự đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh Đinh Quốc M. Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, xét kháng cáo, nghe lời trình bày của đương sự trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Ông Châu Quang N cho rằng, ngày 28-3-2013 anh Đinh Quốc M có vay của ông 41.000.000 đồng. Khi vay anh M có viết giấy mượn tiền và ký tên nhưng anh M không thừa nhận. Tại kết luận giám định số 702/C54B ngày 31/01/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí M đã giám định đối với “Giấy mượn tiền đề ngày 28/3/2016”, đã kết luận: “*Chữ ký, chữ viết họ tên “Đinh Quốc M” dưới mục mượn tiền trên “Giấy mượn tiền” đề ngày 28/3/2013 so với chữ ký, chữ viết đứng tên Đinh Quốc M trên 11 tài liệu mẫu so sánh là chữ ký, chữ viết của cùng một người viết ra*”. Như vậy có cơ sở xác định anh M vay của ông N 41.000.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm buộc anh M trả cho ông N 41.000.000 đồng là có căn cứ đúng pháp luật.

Anh M kháng cáo không đồng ý trả cho ông N 41.000.000 đồng vì anh không vay số tiền này, giấy mượn tiền cũng không phải anh viết; anh cũng không khiếu nại đối với kết luận giám định. Như vậy anh M kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ chứng minh, do đó kháng cáo của anh M không có cơ sở chấp nhận.

[2] Về việc áp dụng pháp luật: Ông N có đơn khởi kiện nộp tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành vào ngày 05-10-2017 là sau khi Bộ luật tố tụng dân sự 2015 có hiệu lực pháp luật, do đó việc cấp sơ thẩm áp dụng bộ luật tố tụng dân sự 2004 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2011); Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 để giải quyết vụ án là không đúng.

[3] Về án phí: Anh Đinh Quốc M phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo qui định tại Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Quốc M; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 33/2018/DSST ngày 15-6-2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Áp dụng Điều 166 của Bộ luật dân sự 2015; Điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Châu Quang N đối với anh Đinh Quốc M về việc “Tranh chấp dân sự đòi lại tài sản”.

Buộc anh Đinh Quốc M (Hùng Nhót) trả cho ông Châu Quang N 41.000.000 đồng (Bốn mươi một triệu đồng).

Ghi nhận ông N không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông Châu Quang N đối với anh Đinh Quốc M về yêu cầu anh M trả 8.400.000 đồng.

Ông Châu Quang N được quyền khởi kiện lại vụ án.

3. Chi phí tố tụng: Anh Đinh Quốc M phải chịu 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng), anh M đã nộp 2.000.000 đồng. Anh M còn phải hoàn trả cho ông N 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đinh Quốc M phải chịu 2.050.000 đồng (hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả cho ông Châu Quang N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.235.000 đồng (một triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0018284 ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

5. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Đinh Quốc M phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm anh M đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0018625 ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; anh M đã nộp xong khoản án phí này.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7

và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- TAND huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Các đương sự;
- Tòa DS;
- Lưu HS;
- Lưu tập án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị An Tiên